

Số: 203/2022/QĐCNHGT-DS

TP. Tuyên Quang, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của: Bà Đỗ T và ông Nguyễn C, bà Ngô Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 03/10/2022
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Đỗ T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn C, sinh năm 1974 và bà Ngô Đ, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn C và bà Ngô Đ có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đỗ T tổng số tiền là 240.000.000đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng); trong đó tiền gốc là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng), tiền lãi 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng). Chia ra, ông Nguyễn C có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đỗ T số tiền 120.000.000đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng); bà Ngô Đ có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đỗ T số tiền 120.000.000đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang